

Số: *đb* /BC-STP

Đồng Nai, ngày *11* tháng *02* năm 2020

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Quyết định quy định đơn giá chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội

Kính gửi: Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 283/LĐTĐBXH-DN ngày 21/01/2020 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị thẩm định dự thảo Quyết định quy định đơn giá chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. Hồ sơ thẩm định

Hồ sơ dự thảo gửi thẩm định bao gồm:

1. Dự thảo: Quyết định, Tờ trình;
2. Báo cáo số 48/BC-LĐTĐBXH ngày 07/02/2020 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý đối với dự thảo Quyết định.
3. Các văn bản có liên quan: Văn bản số 68/VP-TTĐT ngày 13/01/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về tổng hợp lấy ý kiến nhân dân đối với dự thảo Quyết định; Văn bản số 6654/STC-QLG&CS ngày 25/11/2019 của Sở Tài chính về thẩm định đơn giá đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an, thanh niên tình nguyện; Chứng thư thẩm định giá số 345/CT-TTA.TĐG ngày 02/10/2019 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Trung tín.

II. Nội dung thẩm định

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Dự thảo Quyết định xác định cụ thể phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng cụ thể, phù hợp với quy định pháp luật và thực tiễn địa phương.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật

Căn cứ điểm b khoản 5 Điều 3 Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm, trong đó quy định trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội “Căn cứ quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các văn bản hướng dẫn, nội dung chi quy định tại tiết 1 điểm a khoản 1 Điều 3 Thông tư này, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, làm cơ sở xây dựng định mức chi phí đào tạo cho từng nghề trình độ sơ cấp theo danh mục nghề phù hợp với chương trình, thời gian đào tạo thực tế và đặc thù của vùng, địa phương để các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn (trừ các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc bộ, ngành, cơ quan trung ương) thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên”.

Theo đó, ngày 05/11/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật đào tạo nghề trình độ sơ cấp đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật đã được UBND tỉnh ban hành, việc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh dự thảo Quyết định nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật.

3. Về nội dung dự thảo

a) Tại tên Quyết định: Căn cứ điểm b khoản 5 Điều 3 Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH, để phù hợp hơn đề nghị sửa tên Quyết định như sau:

Quy định định mức chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Đồng thời, rà soát toàn bộ nội dung dự thảo để điều chỉnh tên thống nhất, phù hợp với quy định pháp luật.

b) Tại phần căn cứ ban hành: Căn cứ Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị:

- Trình bày in nghiêng phần căn cứ ban hành.

- Điều chỉnh cụm từ ngày, tháng, năm ban hành của các căn cứ bằng cụm từ “ngày...tháng....năm...” thay cho cụm từ “ngày.../.../...”.

- Tại căn cứ thứ 05, bổ sung cụm từ “Bộ trưởng” trước cụm từ “Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội”.

c) Tại Điều 1

- Đề nghị trình bày in thường các khoản và điều chỉnh phù hợp hơn như sau:

“**Điều 1.** Quy định định mức chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Định mức chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp tại Quyết định này để thực hiện việc hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội khi tham gia học nghề trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Thanh niên...

b) Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp....

3. Định mức chi phí đào tạo”.

- Tại khoản 3 Điều 1, theo Quyết định số 47/2018/QĐ-UBND thì định mức kinh tế - kỹ thuật được ban hành cho 21 nghề đào tạo. Tuy nhiên, định mức chi phí tại dự thảo Quyết định chỉ 16 nghề đào tạo. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình cụ thể nội dung này.

e) Tại Điều 4, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, sửa phù hợp theo hướng sau: “Trong quá trình thực hiện Quyết định này, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.”

d) Tại Điều 5: Căn cứ khoản 1 Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tình hình thực tế địa phương để bảo đảm đủ thời gian cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có điều kiện tiếp cận và thi hành văn bản, đề nghị quy định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực của Quyết định đúng theo quy định tại Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành*).

Theo đó, đề nghị cơ quan soạn thảo phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh sau khi hoàn chỉnh các thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới xác định thời gian cụ thể và trình bày tại dự thảo như sau:

“**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày....tháng....năm 2020”.

b) Tại phần nơi nhận, đề nghị phối hợp Văn phòng UBND tỉnh bổ sung: Chữ viết tắt tên đơn vị chủ trì soạn thảo và số lượng bản lưu; ký hiệu người đánh máy, nhân bản và số lượng phát hành và trình bày theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

4. Về nội dung và hình thức Tờ trình

a) Tại đoạn “Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh”, để phù hợp hơn đề nghị sửa như sau: “Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; chỉ đạo của UBND tỉnh”

Tại mục IV, đề nghị sửa phù hợp hơn:

- Nội dung trình bày có khoản 1 nhưng không có khoản 2 (Nội dung cơ bản của dự thảo Quyết định).

- Rà soát, điều chỉnh nội dung Quyết định tại Tờ trình thống nhất với nội dung tại dự thảo Quyết định sau khi đã điều chỉnh theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại khoản 3 Văn bản này.

b) Bổ sung phần đính kèm theo Tờ trình như sau:

“Xin gửi kèm theo:

(1) Dự thảo: Quyết định; (2) Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (4) báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Quyết định; (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý; (6) Tài liệu khác (nếu có)”.

III. Kết luận

Trên cơ sở ý kiến thẩm định từng nội dung, Sở Tư pháp có ý kiến kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định quy định đơn giá chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo các thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP đủ điều kiện trình UBND tỉnh.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp trước khi trình UBND tỉnh. Đối với các ý kiến không tiếp thu phải được giải trình rõ lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định quy định đơn giá chi phí đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, chỉnh lý dự thảo. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - VP. UBND tỉnh;
 - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
 - TTTĐT Sở;
 - Lưu: VT, XDPBPL.
- (Bình - TĐ2020)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Triết Như Vũ